

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn 06 tháng
cuối năm 2025 trên địa bàn xã Ya Ly

Thực hiện Công văn 1195/UBND-NNMT ngày 09 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai “Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường và khẩn trương tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi đợt 2 năm 2025”;

Ủy ban nhân dân xã Ya Ly xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn 06 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.
- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, giảm số ổ dịch, giảm thiệt hại về kinh tế; phương châm lấy phòng bệnh là chính, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận cơ sở chăn nuôi nhằm phát hiện sớm, bao vây, khống chế, xử lý kịp thời không để các loại dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên diện rộng; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để chủ động xử lý khi phát sinh các dịch bệnh.
- Phát triển chăn nuôi, tạo điều kiện để người chăn nuôi an tâm đầu tư phát triển bền vững, tạo ra vùng nguyên liệu cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, người chăn nuôi, kinh doanh, mua bán, giết mổ gia súc, gia cầm về nguy cơ, tác hại của dịch, bệnh động vật trên cạn.

2. Yêu cầu

- Xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật 06 tháng cuối năm 2025 theo quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn tại xã đảm bảo hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế.
- Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị; huy động toàn dân tích cực

tham gia thực hiện biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật và chăn nuôi, giết mổ.

- Chủ động tổ chức, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn kịp thời, phù hợp và hiệu quả, giám sát dịch bệnh đến từng hộ chăn nuôi đặc biệt tại các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao và đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia và những người có liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

II. NỘI DUNG

1. Công tác tổ chức, quản lý chăn nuôi

- Tuyên truyền vận động người chăn nuôi thực hiện khai báo chăn nuôi, quản lý vật nuôi, triển khai đồng bộ các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

- Công chức phụ trách nông nghiệp, nhân viên thú y theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, tham mưu triển khai thực hiện công tác kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Luật Chăn nuôi năm 2018; Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi; tổ chức quản lý công tác chăn nuôi; hướng dẫn người chăn nuôi tổ chức thực hiện việc chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Nhân viên thú y xã phối hợp thôn trưởng các thôn, làng thống kê tổng đàn chăn nuôi, kê khai tổng đàn gia súc, gia cầm, chó, mèo... phải được thực hiện thường xuyên và tham mưu tổng hợp báo cáo kết quả gửi về Ủy ban nhân dân (*qua Phòng Kinh tế*) hằng quý (*trước ngày 25 của tháng cuối quý*).

2. Công tác tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

Tuyên truyền, phổ biến và khuyến khích các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Công tác tiêm phòng vắc xin phòng bệnh gia súc, gia cầm

3.1. Sử dụng vắc xin để tiêm phòng bắt buộc các bệnh truyền nhiễm định kỳ theo quy định cho đàn vật nuôi, bao gồm:

a) Các bệnh phải tiêm phòng

- Đối với trâu, bò: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Lở mồm long móng, bệnh Tụ huyết trùng và bệnh Viêm da nổi cục.

- Đối với lợn: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, như: Lở mồm long móng, bệnh Dịch tả, bệnh Tụ huyết trùng và

bệnh Phó thương hàn, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (nếu có) và khuyến khích tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Tai xanh.

- Đối với dê: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, như: bệnh Lở mồm long móng.

- Đối với gà, chim cút: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, như: bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao, bệnh Niu-cát-xon.

- Đối với vịt, ngan thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, như: bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao, bệnh Dịch tả vịt.

- Đối với chó, mèo: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, như: bệnh Đại.

b) Đối tượng và phạm vi tiêm phòng

- Đàn gia súc, gia cầm tại các trang trại chăn nuôi: Trâu, bò, lợn, dê, cừu và gia cầm đều phải tiêm phòng các loại vắc xin bắt buộc phải tiêm phòng theo quy định (*trừ trường hợp được miễn tiêm phòng theo quy định Bộ Nông nghiệp và Môi trường*).

- Đàn gia súc, gia cầm tại các hộ chăn nuôi: Trâu, bò, lợn, gia cầm, chó mèo và một số gia súc mẫn cảm khác do Nhân viên Thú y xã xác định.

- Phạm vi tiêm phòng: Đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã; khu vực ổ dịch cũ, có nguy cơ cao, các chương trình tiêm phòng khống chế dịch bệnh của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch phòng, chống, khống chế dịch bệnh trên đàn vật nuôi.

- Các nội dung có liên quan khác thực hiện theo quy định tại Phụ lục: 09, 10, 13, 15, 16, 21 và 22 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

3.2. Tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra: Thực hiện tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3.3. Thời gian, nguồn vắc xin tiêm phòng

a) Tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng: Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) về Thực hiện “Chương trình quốc gia phòng chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum”; theo đó, tiêm phòng bệnh Lở mồm long móng định kỳ 02 lần/năm đảm bảo tỷ lệ đạt ít nhất 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm. Dự kiến thời gian triển khai tháng 10 - 11.

- Nguồn vắc xin:

+ Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn trâu, bò, lợn nái, lợn đực giống của các hộ gia đình (*kể cả diện người đồng bào dân tộc thiểu số và diện người kinh*).

+ Đối với các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

b) Tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục trâu bò: Thực hiện Kế hoạch số 805/KH-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phòng chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ); theo đó, triển khai tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò trên địa bàn xã vào tháng 7 - 8, đảm bảo tỷ lệ đạt ít nhất 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng.

- Nguồn vắc xin:

+ Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn trâu, bò của các hộ gia đình (*kể cả diện người đồng bào dân tộc thiểu số và diện người kinh*).

+ Đối với các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

c) Tiêm phòng Vắc xin Tụ huyết trùng trâu, bò: Tiêm phòng bắt buộc định kỳ 01 lần/năm; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra.

- Nguồn vắc xin:

+ Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm phòng cho đàn trâu, bò của hộ gia đình người đồng bào dân tộc thiểu số.

+ Đối với gia súc của hộ gia đình người kinh, các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

d) Tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm

- Thực hiện Thực hiện Kế hoạch số 1272/KH-UBND, ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống dịch bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; theo đó, tổ chức tiêm phòng theo quy trình chăn nuôi và triển khai tiêm phòng bắt buộc định kỳ 03 lần/năm, tiêm phòng cho 100% tổng đàn trong diện tiêm tại khu vực có nguy cơ cao cho đàn gia cầm nuôi mới, gia cầm giống và gia cầm thịt, trứng thương phẩm. Dự kiến thời gian triển khai vào tháng 11; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra và có nguy cơ cao về lây lan dịch cúm.

- Nguồn vắc xin:

+ Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn gia cầm có số lượng lớn ở quy mô hộ gia đình tại các khu vực có nguy cơ cao, ổ dịch cũ (*kể cả diện người đồng bào dân tộc thiểu số và diện người kinh*).

+ Đối với các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

e) Tiêm phòng vắc xin Tam liên lợn (*phòng bệnh Dịch tả lợn, bệnh Tụ huyết trùng và bệnh Phó thương hàn*):

- Triển khai tiêm phòng bắt buộc định kỳ 02 lần/năm, dự kiến thời gian triển khai lần 1 vào tháng 5, lần 2 vào tháng 11; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra và nguy cơ cao về lây lan dịch.

- Nguồn vắc xin:

- + Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm phòng cho đàn lợn của hộ gia đình người đồng bào dân tộc thiểu số.

- + Đối với gia súc của hộ gia đình người kinh, các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

f) Tiêm phòng vắc xin Đại chó, mèo

- Triển khai tiêm phòng vắc xin bắt buộc định kỳ 01 đợt chính/năm cho đàn chó, mèo trên địa bàn theo Kế hoạch Quốc gia phòng, chống bệnh Đại giai đoạn 2022 - 2030, dự kiến thời gian triển khai đợt chính vào tháng 4 - 5; tiêm phòng bổ sung hàng tháng, kết thúc tiêm phòng trước 30 tháng 11.

- Nguồn vắc xin: Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn chó mèo trên địa bàn xã (*kể cả diện người đồng bào dân tộc thiểu số và diện người kinh*), đảm bảo tỷ lệ đạt ít nhất 70% tổng đàn chó mèo.

g) Các loại vắc xin khác: Khuyến khích người chăn nuôi định kỳ thực hiện tiêm phòng vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi cho phù hợp, hiệu quả nhằm giảm thiểu dịch bệnh phát sinh.

3.4. Tổ chức tiêm phòng

Để công tác tiêm phòng đạt hiệu quả, đảm bảo tỷ lệ phòng bệnh theo quy định, công chức phụ trách nông nghiệp cần chủ động tham mưu xây dựng và ban hành Kế hoạch chi tiết cho từng đợt tiêm phòng, từng loại vắc xin phù hợp với điều kiện thực tế của xã; trong đó, phân công rõ trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho các cá nhân tham gia tiêm phòng. Huy động các lực lượng, như: thôn trưởng, dân quân, hội nông dân, hội phụ nữ, đoàn thanh niên vận động người chăn nuôi gia súc, gia cầm tham gia hưởng ứng công tác tiêm phòng cho vật nuôi, hỗ trợ cầm, cột, cố định gia súc để nhân viên thú y tiêm phòng và ghi chép danh sách tiêm phòng. Nhân viên thú y xã có trách nhiệm bảo quản vắc xin và thực hiện tiêm phòng đảm bảo kỹ thuật.

3.5. Cấp giấy chứng nhận tiêm phòng

Sau khi động vật được tiêm phòng, Cơ quan Thú y cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3.6. Xử lý sự cố trong quá trình tiêm phòng vắc xin

- Sau khi tiêm phòng vắc xin, cơ thể vật nuôi có phản ứng nhẹ như sưng, nóng, đau tại vị trí tiêm...hay phản ứng dị ứng như sốt, run rẩy, nổi mẩn trên bề mặt da, nhiều trường hợp vật nuôi phản ứng mạnh, như: ảnh hưởng hô hấp, thở khò khè, rối loạn nhịp thở, tuần hoàn yếu, niêm mạc mắt nhợt nhạt...Các trường hợp vật nuôi có phản ứng với vắc xin sau tiêm phòng, phải được phát hiện sớm, chăm sóc và hỗ trợ điều trị theo hướng dẫn của Nhân viên Thú y xã.

- Sau khi tiêm phòng vắc xin, nếu phát hiện vật nuôi (*vật nuôi đảm bảo các điều kiện để tiêm phòng*) có biểu hiện bất thường hoặc chết với số lượng lớn, phải dừng ngay việc tiêm phòng vắc xin và báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân (*qua Phòng Kinh tế*) biết, chỉ đạo và báo cấp thẩm quyền theo quy định.

4. Công tác giám sát dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi

4.1. Giám sát chủ động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi

- Chủ vật nuôi hằng ngày theo dõi tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi; chủ động, thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi và khu vực xung quanh bằng vôi bột, hóa chất đặc hiệu để tiêu diệt mầm bệnh, véc tơ truyền bệnh định kỳ 01 lần/tuần; xử lý phân và chất thải đúng quy định. Trường hợp phát hiện vật nuôi nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân thì báo cáo cho nhân viên thú y xã, thôn trưởng, UBND xã.

- Nhân viên thú y xã phối hợp thôn trưởng các thôn, làng thường xuyên tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi (*trâu, bò, lợn, dê, chó, mèo, gia cầm...*) tại khu chăn nuôi, đặc biệt đối với vật nuôi mới đưa vào địa bàn, mới nuôi, vật nuôi trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao.

4.2. Giám sát bị động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi

- Sau khi nhận được thông tin về các trường hợp vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Lở mồm long móng, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Đại động vật, Viêm da nổi cục ở trâu bò, Tụ huyết trùng..., vật nuôi chết không rõ nguyên nhân giao nhân viên thú y xã kịp thời tham mưu báo cáo về phòng kinh tế xã tổ chức kiểm tra, xác minh nguyên nhân gây bệnh và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định; đồng thời, thực hiện lấy mẫu, gửi xét nghiệm xác định nguyên nhân gây bệnh.

- Kinh phí xét nghiệm: Ngân sách xã.

4.3. Công tác giám sát

4.3.1. Giám sát vi rút Cúm gia cầm

Thực hiện theo Quyết định số 1206/QĐ-BNN-TY ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Chương trình quốc gia giám sát bệnh Cúm gia cầm; Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với các chủng vi rút Cúm gia cầm nguy hiểm có khả năng lây sang người đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất tại Công văn số 829/UBND-KTN ngày 14 tháng 4 năm

2014; Kế hoạch số 1272/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống bệnh cúm gia cầm giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum cũ.

** Giám sát lâm sàng chủ động*

Nhằm chủ động phát hiện sớm các ổ dịch Cúm gia cầm trên gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi và chim hoang dã. Nhân viên thú y xã chủ động phối hợp với phòng Kinh tế xã thực hiện công tác giám sát, phát hiện, báo cáo, lấy mẫu xét nghiệm đàn gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi, chim hoang dã... có biểu hiện mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân.

- *Mục tiêu:* 100% các ổ dịch lâm sàng trên gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi, chim hoang dã bị chết, nghi mắc bệnh Cúm gia cầm phải được phát hiện hoặc báo cáo cho cơ quan thú y kịp thời.

- *Địa điểm:* Thực hiện giám sát tới từng trại, hộ chăn nuôi gia cầm trên địa bàn xã; giao trách nhiệm cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân, yêu cầu chủ trang trại, hộ chăn nuôi gia cầm cam kết báo cáo khi nghi ngờ dịch Cúm gia cầm xảy ra, nhằm phát hiện sớm, khống chế kịp thời khi dịch còn ở diện hẹp.

- *Thời gian:* Thường xuyên.

- *Đối tượng giám sát:* Tất cả đàn gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi, chim hoang dã bị chết không rõ nguyên nhân, có biểu hiện nghi ngờ Cúm gia cầm hoặc Niu-cát-xơn phải được lấy mẫu và gửi bệnh phẩm đến phòng thí nghiệm vi rút Cúm để xét nghiệm.

- *Loại mẫu:* Mẫu Swab hầu họng của gia cầm sống, mẫu phủ tạng gia cầm chết hoặc xác nguyên con gia cầm chết.

- *Số lượng mẫu:* Theo Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh phân bổ (*lấy mẫu bệnh phẩm của 03 cá thể nghi mắc bệnh hoặc chết trong 01 ổ dịch để xét nghiệm bệnh*).

- *Chỉ tiêu xét nghiệm:* Phát hiện vi rút Cúm A/H5, N1, N6, N8 và chẩn đoán phân biệt với bệnh Niu-cát-xơn bằng phương pháp xét nghiệm RealTime RT-PCR.

- *Kinh phí:* Nguồn Ngân sách xã.

** Giám sát lưu hành vi rút Cúm thể độc lực cao*

- Giám sát tại các tụ điểm kinh doanh gia cầm tại các địa bàn có nguy cơ cao.

+ *Mục tiêu:* Thực hiện lấy mẫu giám sát Cúm tại các chợ, tụ điểm buôn bán gia cầm sống để xét nghiệm vi rút.

+ *Thời gian:* theo Kế hoạch.

+ *Đối tượng giám sát:* Gia cầm tại chợ, tụ điểm buôn bán, giết mổ gia cầm sống.

+ Loại mẫu và số lượng mẫu (*tính cho hàng năm*): Theo Chi cục Chăn nuôi và Thú y tính phân bổ.

+ Tổ chức lấy mẫu: phòng Kinh tế cử cán bộ phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tính tổ chức, triển khai thực hiện.

Chỉ tiêu xét nghiệm: Phát hiện Cúm A/H5, N1, N6, N8 và cúm A/H7, N9 bằng phương pháp xét nghiệm RealTime RT-PCR.

- Kinh phí: Ngân sách tỉnh.

5. Điều tra, xử lý ổ dịch, chống dịch

5.1. Khai báo và điều tra ổ dịch động vật

Tổ chức, cá nhân khi phát hiện động vật mắc bệnh chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc động vật nuôi bị chết bất thường mà không rõ nguyên nhân:

- Phải thực hiện khai báo theo quy định. Khi nhận được thông tin có vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh, thú y thôn, làng phải khẩn trương kiểm tra xác minh và báo cáo theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Nhân viên thú y xã phối hợp phòng Kinh tế tiến hành kiểm tra, xác minh chẩn đoán và thực hiện điều tra ổ dịch bệnh trên động vật.

- Nhân viên thú y xã phối hợp phòng Kinh tế, cơ quan chuyên môn thú y cấp tỉnh thực hiện điều tra ổ dịch trên địa bàn quản lý.

- Việc điều tra ổ dịch thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Báo cáo dịch bệnh động vật trên cạn thực hiện theo hướng dẫn của Cục Thú y tại Công văn số 1455/TY-DT ngày 27 tháng 7 năm 2016.

* *Đối với bệnh Dại*: Bên cạnh thực hiện các nội dung trên, phải bổ sung: Tổ chức điều tra, xử lý các ổ dịch bệnh Dại trên người và động vật theo hướng tiếp cận “Một sức khỏe”, có sự phối hợp của ngành Thú y và Y tế, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật; Ủy ban nhân dân xã, các thôn, làng thành lập Đội bắt chó có dấu hiệu mắc bệnh, mắc bệnh Dại và chó thả rông trong vùng có ổ dịch Dại để xử lý.

5.2. Xử lý gia súc mắc bệnh

Gia súc, gia cầm mắc bệnh được xử lý theo quy định tại Điều 10 các phụ lục: 06, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21 và 22 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

5.3. Chống dịch

- Xử lý ổ dịch bệnh động vật trên cạn: Thực hiện theo quy định tại Điều 25 của Luật Thú y.

- Công bố dịch, bệnh động vật: Thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Luật Thú y.

- Tổ chức chống dịch: Tổ chức chống dịch thực hiện theo quy định tại Điều 27 của Luật Thú y; tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn trong vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định tại Điều 28 và 29 của Luật Thú y.

- Công bố hết dịch: Theo quy định tại Điều 31 của Luật Thú y.

6. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc

- Thực hiện công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn thực hiện theo quy định tại Phụ lục 8 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng theo quy định tại Phụ lục 8 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Triển khai tháng vệ sinh tiêu độc định kỳ theo các đợt phát động của địa phương và hướng dẫn của cơ quan thú y.

7. Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn thực hiện theo Mục 1 Chương III Luật Thú y số 79/2015/QH13; hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016, Thông tư số 35/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 và Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016; tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật ra, vào địa bàn xã.

- Công tác kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y thực hiện theo quy định tại Chương IV Luật Thú y và Văn bản số 08/VBHN-BNNPTNT ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát yêu cầu vệ sinh thú y đối với các đối tượng thuộc diện phải kiểm tra vệ sinh thú y gồm động vật để giết mổ, sản phẩm động vật, phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, vật dụng chứa đựng sản phẩm động vật và các loại hình cơ sở thuộc diện phải kiểm tra vệ sinh thú y.

8. Quản lý hoạt động buôn bán, sử dụng thuốc thú y

- Tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá các cơ sở buôn bán thuốc thú y đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn.

- Thực hiện quản lý hoạt động buôn bán thuốc thú y theo quy định có liên quan tại Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc kê đơn, bán và sử dụng thuốc thú y theo đơn; giám sát sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản tại địa phương.

9. Quản lý hành nghề thú y

Thực hiện việc quản lý hành nghề thú y theo quy định tại Chương VI của Luật Thú y và các Điều 21, Điều 22 Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

10. Giải pháp nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ

10.1. Thông tin tuyên truyền

- Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống các dịch bệnh động vật (*như Lở mồm long móng gia súc, Tai xanh ở lợn, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Đại, Viêm da nổi cục trâu bò...*) để người chăn nuôi nâng cao nhận thức, biết và chủ động trong công tác phòng, chống; hướng dẫn người chăn nuôi quản lý, cách ly, xử lý, chăm sóc và chữa trị cho gia súc mắc bệnh khi có dịch bệnh xảy ra bằng các phương thức truyền thông: Phát sóng trên đài phát thanh của xã; phát hành tờ rơi, áp phích, sách hướng dẫn phòng chống bệnh động vật do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế cung cấp; chủ động xây dựng thông điệp truyền thông cho phù hợp với đặc điểm dân cư trên địa bàn và phát trên loa truyền thanh, loa phát thanh của thôn, làng; truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, qua mạng internet...

- Tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật, các chính sách của Nhà nước về phòng, chống bệnh động vật; quy định về chăn nuôi và trách nhiệm của người chăn nuôi.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng dân cư, người kinh doanh động vật, giết mổ động vật về sự nguy hiểm của các bệnh truyền lây từ động vật sang người như bệnh Đại, bệnh Cúm gia cầm... và các biện pháp phòng, chống; hướng dẫn người bị chó cắn xử lý y tế ban đầu ngay sau khi bị chó cắn và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời.

10.2. Tập huấn: Cử cán bộ chuyên môn, Thú y các thôn, làng tham dự đầy đủ các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ do Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổ chức.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối trong phạm vi dự toán được giao năm 2025 và kết hợp các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện Kế hoạch này trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn trên địa bàn xã; tham mưu Ủy ban nhân dân xã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo phòng, chống dịch; triển khai thực hiện quy hoạch phát triển cơ sở vùng nuôi an toàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, các ngành liên quan, các thôn, làng tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng về tác hại của dịch bệnh, các biện pháp phòng, chống dịch, quy trình nuôi an toàn, tiến bộ kỹ thuật đến các hộ nuôi, sản xuất, kinh doanh con giống để mọi người hiểu rõ, từ đó tự giác thực hiện.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Các Trạm Y tế Ya Ly, Ya Xiêr, Ya Tăng trong việc hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng, chống các bệnh động vật lây sang người (*bệnh dại, cúm gia cầm, nhiệt thán,...*) theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27 tháng 5 năm 2013 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*cũ*) về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Thực hiện công tác chuyên môn: Phòng, chống dịch bệnh động vật; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ động vật, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y.

- Tiếp nhận, cấp phát, cung ứng vắc xin, hóa chất và vật tư cho các Nhân viên thú y xã để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại cơ sở. Kiểm tra giám sát, đôn đốc công tác tiêm phòng, khử trùng tiêu độc, chống dịch tại cơ sở, tổng hợp và thanh quyết toán các chương trình theo quy định.

- Tổ chức triển khai thực hiện hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch này; phối hợp với các đơn vị liên quan và Thôn trưởng các thôn, làng thông tin, tuyên truyền các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025.

- Tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện, kết quả thực hiện Kế hoạch của các thôn, làng. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

2. Nhân viên thú y xã: Phối hợp các đoàn thể, thôn trưởng các thôn, làng thông tin, tuyên truyền các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2025; Thực hiện công tác Phòng, chống dịch bệnh động vật; Tiếp nhận, cấp phát vắc xin, hóa chất và vật tư để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại xã.

3. Các Trạm Y tế Ya Ly, Ya Xiêr, Ya Tăng

- Giám sát, phát hiện, chia sẻ thông tin, tuyên truyền, phối hợp phòng, chống dịch bệnh lây từ động vật sang người.

- Chủ trì, hướng dẫn công tác phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27 tháng 5 năm 2013 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với Phòng Kinh tế xây dựng các chuyên mục cho chương trình truyền thông về phát triển chăn nuôi, các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; đặc biệt là bệnh Đại, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, Bệnh Cúm gia cầm (*thể độc lực cao*), bệnh Viêm da nổi cục...

- Tuyên truyền, đưa tin, kịp thời chính xác về các cơ chế chính sách, các quy định của Nhà nước về công tác phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội: Phối hợp tổ chức quán triệt, vận động Nhân dân, các hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện tốt các nội dung Kế hoạch này. Góp phần giảm thiệt hại về kinh tế cho người chăn nuôi cũng như Ngân sách Nhà nước.

6. Thôn trưởng các thôn, làng

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các trang trại, hộ gia đình chăn nuôi tự giác, tích cực tham gia vào công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm; chăn nuôi an toàn sinh học, không gây ô nhiễm môi trường; chủ động giám sát và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc gia cầm.

- Phối hợp nhân viên thú y xã tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan. Tuyên truyền, vận động các cơ sở chăn nuôi quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật nhằm kiểm soát dịch bệnh, phát triển chăn nuôi.

- Khuyến cáo người dân khi phát hiện gia súc ốm, chết bất thường phải báo ngay cho chính quyền địa phương, phối hợp với cơ quan chuyên môn kiểm tra, xử lý kịp thời.

7. Người chăn nuôi

- Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; tuân thủ đúng nghiệp vụ; thực hiện đúng quy định của Nhà nước về kiểm dịch, kiểm soát dịch bệnh theo hướng dẫn của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chỉ được phép sử dụng thức ăn, chế phẩm sinh học, kháng sinh, hóa chất nằm trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam theo quy định.

- Hợp tác với cơ quan chuyên môn trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; Chi trả chi phí có liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định; Quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở chăn nuôi đảm bảo các điều kiện và đề nghị chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh để kiểm soát tốt dịch bệnh, phát triển chăn nuôi.

- Khi phát hiện gia súc ốm, chết bất thường phải báo ngay cho chính quyền địa phương, phối hợp với cơ quan chuyên môn kiểm tra, xử lý kịp thời. Không bán, vận chuyển, giết mổ gia súc mắc bệnh. Tích cực chăm sóc nuôi

duỡng tốt cho đàn gia súc, nâng cao sức đề kháng để giảm thiệt hại về kinh tế do dịch bệnh gây ra.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn 06 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã Ya Ly. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, thôn làng kịp thời báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Kinh tế*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi & Thú y tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị- xã hội;
- Các cơ quan thuộc UBND xã;
- Nhân viên Thú y xã;
- Lưu: VT-LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Trọng Lịch